

Số: /BC-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO
Việc triển khai quy hoạch phát triển nhân lực ngành Nội vụ
giai đoạn 2011-2020

Tiếp nhận Công văn số 3267/SNV-TTr ngày 24/11/2020 của Sở Nội vụ về việc đề nghị báo cáo, đánh giá việc thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Nội vụ giai đoạn 2011-2020,

Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam báo cáo như sau:

1. Thực trạng nhân lực ngành Nội vụ:

Báo cáo, đánh giá thực trạng nguồn lực theo các biểu mẫu sau:

a) Cơ cấu nhân lực theo trình độ đào tạo:

STT	Trình độ	Năm 2011		Năm 2016		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Sơ cấp						
2	Trung cấp						
3	Cao đẳng						
4	Đại học	05	100%	05	100%	04	100%
5	Sau đại học						
Tổng số		05	100%	05	100%	04	100%

b) Cơ cấu nhân lực theo ngạch công chức, viên chức:

STT	Trình độ	Năm 2011		Năm 2016		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Công chức						
	Chuyên viên cao cấp						
	Chuyên viên chính						
	Chuyên viên	04	80%	04	80%	03	75%

STT	Trình độ	Năm 2011		Năm 2016		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
	Cán sự	01	20%	01	20%	01	25%
	Nhân viên						
2	Viên chức						
	Quản lý						
	Thừa hành						
	Tổng số	05	100%	05	100%	04	100%

**c) Cơ cấu nhân lực theo độ tuổi, giới tính, dân tộc, thời gian công tác trong ngành
Nội vụ:**

STT	Độ tuổi, giới tính, dân tộc, thời gian công tác	Năm 2011		Năm 2016		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Độ tuổi						
	Dưới 30						
	Từ 30-40	04	80%	03	60%	02	50%
	Từ 41-50	01	20%	02	40%	02	50%
	Từ 51-60						
	Tổng số						
2	Giới tính						
	Nam	02	40%	02	40%	03	75%
	Nữ	03	60%	03	60%	01	25%
	Tổng số						
3	Dân tộc						
	Dân tộc Kinh	04	80%	04	80%	03	75%
	Dân tộc khác	01	20%	01	20%	01	25%
4	Thời gian công tác						
	Dưới 5 năm			04	80%	03	75%
	Từ 5-10 năm						
	Từ 11-20 năm						
	Từ 21-30 năm						
	Trên 30 năm						

Tổng số						
----------------	--	--	--	--	--	--

d) Cơ cấu nhân lực theo lĩnh vực công tác:

STT	Lĩnh vực công tác	Năm 2011		Năm 2016		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Tổ chức nhà nước	02	40%	02	40%	1	25%
2	Tôn giáo	1	20%	1	20%	1	25%
3	Thi đua - Khen thưởng	1	20%	1	20%	1	25%
4	Văn thư - Lưu trữ	1	20%	1	20%	1	25%
Tổng số		05		05		04	

đ) Cơ cấu nhân lực ngành Nội vụ theo vị trí việc làm:

STT	Vị trí việc làm	Năm 2011		Năm 2016		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Tổ chức hành chính						
	Phòng Nội vụ: - Trưởng phòng - Phó Trưởng phòng	01		01 01		01 01	

e) Cơ cấu nhân lực ngành Nội vụ theo trình độ lý luận chính trị/quản lý nhà nước:

STT	Trình độ	Năm 2011		Năm 2016		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Lý luận chính trị						
	Sơ cấp					2	50%
	Trung cấp					1	25%
	Cao cấp	01	20%	01	20%	1	25%
	Tổng số	01				04	
2	Quản lý nhà nước						
	Cán sự						
	Chuyên viên	5	100%	5	100%	3	75%
	Chuyên viên chính					1	25%
	Chuyên viên cao cấp						

	Tổng số						
--	---------	--	--	--	--	--	--

g) Cơ cấu nhân lực ngành Nội vụ theo trình độ tin học/ngoại ngữ:

STT	Trình độ	Năm 2011		Năm 2016		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Tin học						
	Trình độ A, B, C	05	100%	05	100%	04	100%
	Chuẩn kỹ năng cơ bản						
	Chuẩn kỹ năng nângcao						
	Đại học						
	Sau đại học						
	Tổng số						
2	Ngoại ngữ (Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc và ngoại ngữ khác)						
	Trình độ A, B, C, D	05	100%	05	100%	04	100%
	Đại học						
	Sau đại học						
	Các văn bằng, chứng chỉ khác (nếu có)						
	Tổng số						

2. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được phê duyệt trong quy hoạch

a) Những kết quả đạt được

- Công tác quy hoạch phát triển nhân lực ngành Nội vụ được Ủy ban nhân dân huyện quan tâm triển khai thực hiện.

- Công tác tuyển dụng nhân lực ngành Nội vụ: Từ năm 2011 đến nay, đối với công chức được tuyển dụng vào 03 công chức; đối với lãnh đạo quản lý được Ban Thường vụ huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện bố trí từ các cơ quan, đơn vị khác.

- Công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ nhiệm, luân chuyển công chức, được Ủy ban nhân dân huyện quan tâm nên từ 2011 đến nay đã quy hoạch lãnh đạo, quản lý chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và rà soát bổ sung quy hoạch hàng năm; quan tâm tạo điều kiện để công chức thanh gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng như Trung cấp lý luận chính trị 02 người; quản lý nhà nước 05 người; công chức được phân công đứng sở trường đào tạo với Vị trí việc làm được phê duyệt.

- Kết quả công tác đào tạo nguồn nhân lực ngành Nội vụ: Việc đào tạo, bồi

dưỡng công chức được thực hiện theo kế hoạch đào tạo hàng năm; đào tạo ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước không có; các chính sách hỗ trợ, khuyến khích công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định.

b) Tồn tại và nguyên nhân

- Tồn tại: Trong công tác tham mưu những lĩnh vực theo chức năng ngành nội vụ đôi lúc chưa kịp thời, chưa sâu.

- Nguyên nhân: Do thiếu người làm việc, ngoài ra lãnh đạo Phòng Nội vụ luân chuyên, điều động công tác thường xuyên (*từ năm 2011 đã bố trí 04 Trưởng phòng; 02 Phó trưởng phòng; 02 công chức điều động về tỉnh; 02 công chức điều động từ các phòng chuyên môn khác*).

c) Các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao chất lượng công tác phát triển nhân lực ngành Nội vụ

- Giải pháp về công tác tuyển dụng, bố trí và sử dụng công chức: Trong thời gian tới UBND huyện sẽ bố trí thêm 02 công chức (*bằng hình thức tuyển dụng hoặc điều động từ các cơ quan khác*) để đảm bảo biên chế số người làm việc cho Phòng nội vụ.

- Giải pháp về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Nội vụ: Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo Lý luận chính trị đối với công chức Phòng Nội vụ: 01 cao cấp lý luận chính trị, 02 trung cấp lý luận chính trị.

- Giải pháp về chế độ, chính sách đối với công chức ngành Nội vụ: Thực hiện theo quy định hiện hành.

- Giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực ngành Nội vụ: Thực hiện theo kế hoạch hàng năm theo quy định.

d) Đề xuất, kiến nghị: Không.

Trên đây là báo cáo, đánh giá việc thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Nội vụ giai đoạn 2011-2020 huyện Thuận Nam./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trương Xuân Vỹ